

SÁCH LƯỢC NGOẠI GIAO CỦA HOA KỲ và VẤN ĐỀ TRUNG ĐÔNG

Trần Sĩ Chương,
12/6/03

Mục đích chiến lược của chính sách ngoại giao của Mỹ là làm cho các dân tộc khác càng giống ta càng tốt, để cả thế giới sống chung hoà bình, thịnh vượng trong một Hiệp chủng thế giới như Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ. Chính sách này được tóm tắt trong cuốn sách tên “More Like Us” của tác giả James Fallows xuất bản cách đây khoảng mười năm.

Tại sao Mỹ muốn người khác ngày càng “giống ta hơn”? Vì họ cho rằng vấn đề rất cổ điển trong các xung đột là sự hiểu lầm phát sinh từ sự khác biệt trong ý thức hệ chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá kinh doanh ... Những người cùng ý thức hệ thường ít có xung đột vì họ có cùng một cái nhìn, một nhận thức chung về mọi sự việc, tránh được nhiều sự hiểu lầm đáng tiếc. Mục đích tối thượng của Mỹ là một thế giới ổn định, trật tự để cùng nhau tập trung hợp tác phát triển kinh tế, thị trường. Họ tin rằng như vậy ai cũng sẽ có lợi (win - win) và Mỹ sẽ có lợi nhất vì họ có lợi thế mạnh nhất trong khả năng thu mua sản xuất, xâm nhập thị trường, và nắm cán cân điều hành hệ thống trật tự mới.

Từ tiền đề đó và sự tự tin là họ có một hệ thống tối ưu mà mọi người nên lấy đó làm cái chuẩn trong sự liên hệ với nhau, người Mỹ nỗ lực thúc đẩy các nước khác áp dụng mô hình dân chủ kiểu Mỹ trong đó có ba yếu tố chính là: chính quyền minh bạch, tự do mậu dịch và kinh tế thị trường. Người Mỹ tin rằng chính nghĩa của họ sẽ tất thắng và họ có thể thuyết phục được mọi người sống như Mỹ trong một thế giới đại đồng lấy chuyện làm giàu là chính. Chính sách “đồng hóa” này đang đem đến cho Mỹ nhiều vấn đề phức tạp, điển hình nhất là ở Trung Đông, cái nôi của những phong trào khủng bố chống Mỹ.

Trung Đông là nơi có nhiều ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi kinh tế, chiến lược của Mỹ. Các nước Trung Đông có một lượng dầu khí khổng lồ, nhưng cũng là nơi mà trên 80% dân số có thái độ chống Mỹ (cùng một tỷ lệ những người tôn sùng Bin Laden). Ngay cả chính phủ nước Ả Rập Saudi được coi là đồng minh thân thiện với Mỹ nhưng sau lưng Mỹ họ cũng ngầm hỗ trợ những hoạt động khủng bố của những nhóm Hồi giáo cực đoan. Trung Đông là nơi mà hoạt động chính quyền và tôn giáo trộn lẫn vào nhau. Các giáo chủ Hồi giáo hoặc trực tiếp nắm quyền như ở Iran hoặc có khả năng chi phối toàn diện hoạt động Nhà nước. Đối với họ, chính sách của Mỹ đã làm hỗn loạn trật tự xã hội, chính trị, xúc phạm đến những giá trị truyền thống của họ. Các giáo chủ Hồi giáo và các nhà cầm quyền (phần lớn là các vua chúa hoặc các lãnh tụ cha truyền con nối) xem việc đòi hỏi dân chủ và minh bạch chính quyền là mối đe dọa trực tiếp đến quyền lợi cá nhân của họ. Thêm vào đó xung đột giữa Do Thái và các nước Ả Rập càng làm cho vị trí của Mỹ ở vùng này trở nên cực kỳ phức tạp.

Do Thái và các nước Ả Rập có những mối thù truyền kiếp. Cho dù đã có biết bao nỗ lực hòa giải của Quốc tế, kể cả Hoa Kỳ vẫn không giải quyết ổn thỏa xung đột hai bên. Nhưng Mỹ không thể bỏ được Do Thái. Do Thái tuy chỉ là một nước nhỏ nhưng là nước nhận viện trợ quân sự kinh tế lớn nhất từ Mỹ, mỗi năm đến gần 5 tỷ USD. Vì Do Thái có hệ thống chính quyền và kinh tế thị trường giống Mỹ nên được Mỹ xem là một đồng minh tin cậy nhất trong khu vực. Cho nên đối với Trung Đông, Mỹ là con quỷ Satan không những đang tích cực lung lay trật tự truyền thống ngay trong nước họ mà còn đứng về phe kẻ thù không đội trời chung của họ là Do Thái. Các nước Ả Rập cho rằng Mỹ đã hoàn toàn bị Do Thái mua chuộc;

tài phiệt Mỹ gốc Do Thái thao túng chính trường Mỹ qua báo chí và các quan chức cao cấp gốc Do Thái trong tòa Bạch Ốc, Quốc Hội, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng và các viện nghiên cứu chiến lược (think tank) có ảnh hưởng rộng lớn. Lập luận đó tuy không hẳn là hoàn toàn chính xác nhưng làm cho khối Ả Rập có một thái độ uất ức, tuyệt vọng để chỉ còn dựa vào giải pháp khủng bố như là một con bài mặc cả cho số phận mình. Sau biến cố 11/9 ở New York, Mỹ trở nên rất nhạy cảm với nguy cơ khủng bố. Biến cố này cũng đã thay đổi toàn diện cách đánh giá những nguy cơ có tầm vóc chiến lược từ bên ngoài. Chống khủng bố trở thành một quốc sách hàng đầu. Iraq và Saddam Hussein trở thành một nguy cơ hiện thực và là một trọng tâm trong quốc sách này.

Mỹ tấn công Iraq không phải vì Iraq có vũ khí hạt nhân và sinh học như Mỹ đã gán tội cho Iraq. Sau 2 tháng chiếm đóng Iraq, Mỹ vẫn chưa tìm ra những vũ khí này (nếu đây là lý do chính thì Mỹ đã nên tấn công CHDCND Triều Tiên trước, vì nước này có vũ khí hạt nhân và đã công khai thách thức Mỹ). Cũng không phải vì lượng dầu khí khổng lồ của Iraq (hạng nhì của thế giới); vì có chiếm đóng Iraq để làm chủ lượng dầu khí này thì Mỹ cũng phải chi tiêu hơn 1 tỷ Đôla một tháng (chưa kể chi phí cơ hội của những rủi ro khủng bố và bất ổn cho Mỹ trong chính trường khu vực Trung Đông), trong khi Iraq chỉ sản xuất dầu khí tối đa khoảng 20 tỷ Đôla một năm. Mỹ tấn công Iraq vì Saddam Hussein nắm được cái tâm lý chống Mỹ của khối Ả Rập và muốn lợi dụng cao trào khủng bố như một cái thế để tạo dựng cho mình vị

trí lãnh tụ của khối Hồi giáo Ả Rập chống Mỹ. Đó là điều Mỹ không thể chấp nhận được, nhất là từ một nhân vật mà Mỹ cho là “ngông cuồng” và “điên rồ” như Saddam Hussein, và Mỹ đã quyết định nhanh chóng loại trừ ông này dưới chiêu bài “giải phóng” nhân dân Iraq khỏi kìm kẹp của một nhà cai trị độc tài, gian ác. Hơn nữa, Tổng thống Bush cũng phải chấp nhận một rủi ro rất cao cho sự nghiệp chính trị của chính cá nhân ông nếu quân đội Mỹ bị sa lầy ở Iraq. Nhờ vào khả năng quân sự và chiến thuật tốc chiến tốc thắng, Mỹ đã chiến thắng mặt trận quân sự ở Iraq nhưng rồi có bị sa lầy ở đó hay không thì chỉ có thời gian mới trả lời được. Mỹ xem đây là một chiến thắng chiến lược: Ngoài việc loại trừ Saddam Hussein còn là một thông điệp cho những kẻ chống Mỹ là Mỹ quyết chí không dung túng họ với bất cứ giá nào, bất chấp cả những dư luận bất lợi cho Mỹ từ cộng đồng thế giới.

Ở một buổi điều trần trước Thượng Viện Hoa Kỳ vào tháng 4 năm nay, cựu Thượng Nghị Sĩ Warren Rudman (đồng Chủ tịch với cựu Thượng Nghị Sĩ Gary Hart, Ủy ban đặc nhiệm nghiên cứu biến cố 11/9 và những vấn đề chống khủng bố) đã đồng tình với TNS Hart khi ông phát biểu là ngoài việc điều tra và nghiên cứu những phương pháp chống khủng bố, “chúng ta cũng nên đặt câu hỏi là tại sao người ta khủng bố mình, và chúng ta cũng nên xem lại chính sách của ta để xem có thể đó là lý do đưa đến những phong trào khủng bố chống ta hay không?” Nhìn việc, trách người, nhưng rồi cũng phải nhìn lại ta. Có lẽ đó là một việc khách quan mà Mỹ còn cần phải làm.



Kính mời quý ái hữu có internet tìm đọc Trang Nhà Ái Hữu Công Chánh với những bài viết đặc sắc nhưng khá dài không tiện đăng vào Lá Thư Công Chánh như:

1. *Toàn bộ hồi ký : Hai Lần Trỗi Dậy của AH Bùi Đức Hợp.*
2. *Một số tiểu phẩm của AH Nguyễn Nguyễn (Sydney).*
3. *Toàn bộ quyển sách nói về cách một trị ung thư mới của người Nhựt : Canh Dưỡng Sinh (do Trần Anh Kiệt dịch)*
4. *cũng như nhiều bài viết hữu ích về cách giữ gìn sức khoẻ và dinh dưỡng, toa thuốc giúp hạ cholesterol, huyết áp ...*

*Địa chỉ: <http://www.aihuucongchanh.com>
Password: xin hỏi BPT HTĐ*